

Số: **585** /SGDĐT-KTQLCLGD

Tiền Giang, ngày **04** tháng 5 năm 2023

V/v hướng dẫn công tác tuyển sinh
trung học cơ sở và trung học phổ
thông năm học 2023-2024

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị, thành phố Mỹ Tho;
- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên các huyện.

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (sau đây gọi là Quy chế tuyển sinh); Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên (sau đây gọi là Quy chế tuyển sinh chuyên).

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông (sau đây gọi là Quy chế thi).

Căn cứ Công văn số 1643/UBND-KGVX ngày 11/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc thực hiện Kế hoạch tuyển sinh lớp 6, lớp 10 phổ thông năm học 2023-2024 và xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở năm 2023 tỉnh Tiền Giang.

Để thực hiện nghiêm túc, đúng các Quy chế do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, Công văn của UBND tỉnh Tiền Giang; chuẩn bị và tổ chức tốt Kế hoạch tuyển sinh lớp 6, lớp 10 phổ thông, tuyển sinh nghề và phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS); Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn về công tác tuyển sinh THCS và trung học phổ thông (THPT) năm học 2023-2024 cho các trường THPT, THCS và trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên các huyện, trung tâm Giáo dục thường xuyên (GDTX) tỉnh Tiền Giang (sau đây gọi chung là đơn vị); phòng GDĐT các huyện, thị, thành phố Mỹ Tho những nội dung cơ bản sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Yêu cầu:

a) Việc tổ chức kỳ thi tuyển sinh THPT được vận dụng theo các quy định tương ứng theo Quy chế thi.

b) Tất cả mọi thành viên tham gia kỳ thi, tuyển sinh đều phải đủ tiêu chuẩn, điều kiện; nắm vững Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, Quy chế thi và hướng dẫn của Sở GDĐT, cần lưu ý:

- Những người có cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột; cha, mẹ, anh, chị, em ruột của vợ hoặc chồng (gọi chung là người thân) dự thi trong năm tổ chức kỳ thi không được tham gia Hội đồng thi; các Hội đồng (ra đề, coi thi, chấm thi, phúc khảo...) và các ban thuộc Hội đồng thi.

- Những người có người thân dự thi thì không được tham gia công tác thanh tra, kiểm tra thi.

c) Việc tổ chức kỳ thi, đăng ký dự thi, tuyển sinh phải được tiến hành an toàn, nghiêm túc, khách quan, công bằng, đúng Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, Quy chế thi. Kết quả thi, tuyển sinh phải phản ánh đúng chất lượng dạy và học của các đơn vị, có tác dụng tích cực đến việc thực hiện mục tiêu đánh giá chất lượng giáo dục.

d) Chấp hành nghiêm túc lịch công tác của kỳ thi, tuyển sinh, xét công nhận tốt nghiệp THPT; phải cập nhật đầy đủ số liệu của kỳ thi và được kiểm tra chính xác trước khi báo cáo Sở GDĐT; thực hiện tốt các quy định về hồ sơ thi, hồ sơ tuyển sinh, chế độ trực thi; thực hiện chế độ báo cáo nghiêm túc, kịp thời, đúng biểu mẫu quy định. Mỗi đơn vị, phòng GDĐT phân công ít nhất một người theo dõi thường xuyên thông tin, chỉ đạo mới trên website Sở GDĐT, địa chỉ email và văn phòng điện tử của đơn vị để nắm bắt thông tin, kịp thời thực hiện.

đ) Tất cả hoạt động của kỳ thi, tuyển sinh từ việc chuẩn bị cho kỳ thi như học tập Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh, kiểm tra cơ sở vật chất, thu nhận và kiểm tra hồ sơ thi, xử lý dữ liệu coi thi, đến tiến hành coi thi, chấm thi, công bố điểm thi, phúc khảo bài thi, công bố kết quả trúng tuyển, thu hồ sơ nhập học, quản lý hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở GDĐT duyệt phải được xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên bằng văn bản; ghi chép đầy đủ biên bản diễn tiến làm việc.

e) Các trường phổ thông có lớp 9 phải tổ chức tư vấn kỹ cho học sinh, cha mẹ học sinh về công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024, tóm tắt những nội dung cần thiết (điểm mới tuyển sinh, tuyển thẳng, lịch thi, hồ sơ ưu tiên, trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm thi tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh trúng tuyển...) trên giấy và gửi đến cha mẹ học sinh trong ngày họp tư vấn cha mẹ học sinh; phổ biến Kế hoạch tuyển sinh của các trường THPT đến cha mẹ học sinh và học sinh (xem phụ lục đính kèm hoặc địa chỉ website <http://khaothi.tiengiang.edu.vn/chi-tiet-tin/?/thong-tin-tuyen-sinh-lop-10-nam-hoc-2023-2024/14189640>). Người chủ trì họp phải tổ chức ghi biên bản và có chữ ký của những người tham dự, ghi rõ nội dung họp (*kèm bản tóm tắt gửi cha mẹ học sinh*), thời gian làm việc...

g) Các đơn vị, trường phổ thông có lớp 9, các đơn vị trực thuộc phòng GDĐT tổ chức tuyên truyền sâu rộng, hiệu quả tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân trên địa bàn về công tác tuyển sinh năm học 2023-2024; không được thông tin sai lệch về tuyển sinh làm ảnh hưởng đến việc nộp hồ sơ tuyển sinh của thí sinh.

h) Các phòng GDĐT, đơn vị, cơ sở giáo dục có liên quan chuẩn bị tốt các điều kiện cơ sở vật chất và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Hội đồng coi thi làm việc theo đúng Quy chế thi.

i) Trong các ngày thi, căn-tin trong đơn vị có tổ chức Hội đồng coi thi không được hoạt động; không được có những hoạt động, hành vi vi phạm đến sự an toàn, tính nghiêm túc của kỳ thi.

k) Thống nhất băng rôn treo trước cổng Hội đồng coi thi như sau:

**KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NĂM HỌC 2023-2024**

l) Các đơn vị đặt Hội đồng Coi thi (HĐCT): Mỗi HĐCT bố trí 01 máy tính để bàn có kết nối internet, 01 máy in, một điện thoại bàn có loa ngoài (số điện thoại trong bảng tổng hợp), 01 máy photocopy đặt tại phòng HĐCT để phục vụ soạn thảo báo cáo, báo cáo nhanh, điều chỉnh dữ liệu... Lãnh đạo HĐCT chịu trách nhiệm quản lý việc sử dụng máy tính, máy photocopy và điện thoại. Riêng Điểm coi thi phụ (nếu có) bố trí máy điện thoại (số điện thoại trong bảng tổng hợp) đặt tại phòng HĐCT.

Lưu ý:

- Điện thoại cố định có loa ngoài đặt tại phòng HĐCT; chỉ sử dụng chức năng nghe/gọi của điện thoại để liên lạc với Hội đồng thi; mọi liên lạc qua điện thoại đều phải bật loa ngoài và nghe công khai.

- Máy tính đặt tại phòng HĐCT và bảo đảm máy tính chỉ được kết nối mạng internet khi chuyển báo cáo nhanh cho Hội đồng thi.

- Máy photocopy phải được niêm phong và chỉ được sử dụng khi có sự cố về đề thi, buộc phải sử dụng đề thi dự phòng.

- Quá trình sử dụng điện thoại, máy tính, máy in, máy photocopy đều phải ghi nhật ký và có sự chứng kiến, xác nhận của Phó Chủ tịch phụ trách cơ sở vật chất HĐCT.

m) Sở GDĐT, Hội đồng thi sẽ kiểm tra cơ sở vật chất các HĐCT trước kỳ thi.

n) Các HĐCT niêm yết trước mỗi phòng thi: Danh sách phòng thi, Trách nhiệm của thí sinh (Phụ lục 5 đính kèm theo Công văn này).

o) Giấy thi, giấy nháp, túi đựng bài thi trắc nghiệm và tự luận... sẽ được Hội đồng thi giao tại HĐCT (Điểm chính). Lưu ý:

- Sử dụng túi đựng bài thi cho tất cả các môn thi. HĐCT tổ chức thu bài thi, cho vào túi và niêm phong đúng quy trình.

- Phiếu trả lời trắc nghiệm (đã được niêm phong theo từng phòng thi) sẽ bàn giao cùng lúc với bàn giao đề thi.

p) Quyết định HĐCT và Thẻ đeo của thành viên HĐCT: Các HĐCT cử người đến Sở GDĐT nhận vào chiều ngày 02/6/2023. HĐCT đóng dấu của đơn vị vào Thẻ đeo trước khi phát cho thành viên.

q) Niêm yết ở công HĐCT: Bảng tin ghi lịch thi và những nội dung cần thiết cho kỳ thi (khô A0), Sơ đồ phòng thi (khô A0), Danh sách thí sinh trong phòng thi (khô A3), Trách nhiệm của thí sinh (A3).

2. Phần mềm quản lý thi trong kỳ thi tuyển sinh lớp 10:

a) Việc đăng ký dự thi được thực hiện trên hệ thống phần mềm quản lý học sinh VnEdu. Phải nhập đầy đủ, chính xác thông tin của thí sinh để phục vụ công tác thi, xét tuyển và thống kê báo cáo.

b) Các đơn vị thống nhất sử dụng phần mềm quản lý thi của Sở GDĐT trên toàn tỉnh; thực hiện đúng quy trình, cấu trúc, thời hạn xử lý dữ liệu và chế độ báo cáo theo quy định tại lịch công tác của kỳ thi.

c) Các đơn vị có sử dụng phần mềm phân công cán bộ, giáo viên sử dụng thành thạo máy tính, có kinh nghiệm và đã được tập huấn sử dụng các năm trước đây. Tuyệt đối không bố trí cán bộ, giáo viên **chưa được tập huấn sử dụng phần mềm quản lý thi**. Nếu đơn vị thay đổi cán bộ phụ trách công nghệ thông tin phụ trách phần mềm quản lý thi của các năm trước thì phải tập huấn và ghi biên bản bàn giao nhiệm vụ cho người kế nhiệm, đảm bảo việc sử dụng phần mềm quản lý thi đúng quy trình, cấu trúc, thời hạn xử lý dữ liệu và chế độ báo cáo.

d) Tương ứng với từng thời điểm phải tiến hành sao lưu để tránh mất dữ liệu kỳ thi. Phải ghi nhật ký, diễn tiến xử lý dữ liệu thi.

đ) Đảm bảo dữ liệu được dùng để tổ chức thi tại đơn vị và gửi về Sở GDĐT phải hoàn toàn khớp nhau. Tránh tình trạng đã xảy ra các năm trước:

- Đơn vị đã sử dụng dữ liệu tại đơn vị và in tài liệu phục vụ cho kỳ thi xong rồi sau đó chỉnh sửa lại dữ liệu gửi về Sở GDĐT.

Trường hợp này, đơn vị phải hủy tài liệu đã in đồng thời sử dụng dữ liệu đã gửi về Sở GDĐT để in lại phục vụ cho kỳ thi.

- Đơn vị đã gửi dữ liệu về Sở GDĐT rồi sau đó đơn vị chỉnh sửa lại dữ liệu tại đơn vị và in tài liệu ra để phục vụ cho kỳ thi.

Trường hợp này, đơn vị phải điện thoại về Sở GDĐT để xin ý kiến trước khi chỉnh sửa, đồng thời phải gửi lại dữ liệu cho Sở GDĐT sau khi in.

- Mọi trường hợp chỉnh sửa dữ liệu kỳ thi tuyển sinh 10 dẫn đến khác nhau giữa dữ liệu đang sử dụng phục vụ cho kỳ thi tại đơn vị và dữ liệu đã gửi Sở GDĐT đều phải báo cho Sở GDĐT bằng điện thoại để theo dõi và cập nhật.

3. Lịch công tác trong kỳ thi, tuyển sinh:

Xem Phụ lục 1.

II. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

1. Các trường trung học tuyển sinh lớp 10:

a) Nghiên cứu kỹ Điều lệ trường trung học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, Quy chế thi và các văn bản, hướng dẫn của Sở GDĐT.

b) Tập huấn kỹ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên công tác coi thi, nghiệp vụ làm thi, quy chế thi... theo đúng Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên nhất là đội ngũ thu và quản lý hồ sơ thí sinh (chú ý về quy định tuổi nộp hồ sơ tuyển sinh, điều kiện về hồ sơ tuyển thẳng, hồ sơ được hưởng chế độ ưu tiên...). Có phân công nhiệm vụ cụ thể và ghi nhận bằng biên bản, hướng dẫn rõ ràng về công tác thu hồ sơ, quản lý hồ sơ, nhật ký phần mềm....

c) Xây dựng kế hoạch tuyển sinh của đơn vị. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo cha mẹ học sinh và học sinh nắm rõ: Chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển, điểm mới xét tuyển, công khai tổ hợp môn tuyển sinh, các quy định xét tuyển (nhất là quy định xét tuyển khi trùng điểm khi dư chỉ tiêu), thi tuyển, Quy chế thi, xử lý thí sinh vi phạm... (bản tin, website trường, sinh hoạt lớp, họp cha mẹ học sinh...).

d) Chuẩn bị đúng quy định các điều kiện cơ sở vật chất, phòng cháy chữa cháy, các điều kiện khác phục vụ tốt cho công tác tuyển sinh theo quy định.

đ) Phải có phương án dự phòng về cán bộ coi thi, cán bộ giám sát, Hội đồng coi thi, phòng thi...

2. Các trường THCS và các đơn vị có học sinh, học viên lớp 9:

a) Nghiên cứu kỹ Điều lệ trường trung học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, Quy chế thi và các văn bản, hướng dẫn của Sở GDĐT.

b) Triển khai công tác tuyển sinh cho toàn trường; tư vấn và chỉ đạo cho giáo viên chủ nhiệm lớp 9 tư vấn kỹ cho học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) việc tuyển sinh, các cơ sở giáo dục phù hợp với trình độ, khả năng và điều kiện của từng học sinh; hướng dẫn cho học sinh việc chọn nguyện vọng (NV), hoàn thành phiếu đăng ký NV, hướng dẫn kỹ học sinh chuẩn bị hồ sơ dự thi hợp lệ, hồ sơ ưu tiên; sinh hoạt Quy chế thi, xử lý vi phạm cho học sinh (xem phụ lục 5 và phụ lục 9). Thông báo thí sinh và cha mẹ học sinh truy cập trang website <http://tc.tiengiang.edu.vn/> để kiểm tra thông tin đăng ký dự thi.

Lưu ý học sinh học hệ GDTX: Khi thi tuyển sinh lớp 10, học sinh thi thay thế môn Tiếng Anh bằng môn Hóa học nhưng sau khi trúng tuyển vào học lớp 10 phải học môn Tiếng Anh như những học sinh khác. Học sinh phải tự bồi dưỡng kiến thức để học chung những học sinh khác.

c) Tập huấn kỹ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia kỳ thi, tuyển sinh về nghiệp vụ coi thi, làm thi, Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên... để hỗ trợ về cán bộ coi thi, cán bộ chấm thi khi có yêu cầu.

d) Chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất, phòng cháy chữa cháy, các điều kiện khác phục vụ tốt cho công tác tuyển sinh theo quy định khi có yêu cầu.

đ) Thực hiện nghiêm túc lịch xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2022-2023, kế hoạch cập nhật dữ liệu tuyển sinh, chỉnh sửa dữ liệu, cập nhật bổ sung hồ sơ học sinh, chuyển hồ sơ học sinh khuyết tật cho trường THPT nơi học sinh tuyển sinh lớp 10.

e) Có kế hoạch hỗ trợ tốt học sinh thực hiện đúng thời gian, chính xác, kịp thời việc nộp hồ sơ dự thi tuyển sinh, xét tuyển vào các cơ sở giáo dục có tuyển sinh năm học 2023-2024.

g) Thực hiện nghiêm túc việc học sinh và cha mẹ học sinh ký xác nhận các NV đã đăng ký dự thi và xét tuyển. Yêu cầu học sinh kiểm tra thật kỹ các thông tin chi tiết trên Thẻ dự thi, Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời.

h) Lưu ý môn Tiếng Anh phổ thông: Thí sinh làm bài thi trắc nghiệm khách quan. Có biện pháp hữu hiệu giúp học sinh quán triệt các nội dung quy định của Quy chế thi, hướng dẫn về làm bài thi trắc nghiệm khách quan, chú ý thí sinh sinh chỉ được chọn 01 phần trong phần tự chọn để làm bài.

i) Tổ chức họp cha mẹ học sinh lớp 9 toàn trường, sau đó họp từng lớp với các nội dung:

- Quy định mới trong xét tuyển: Trong xét tuyển đối với từng trường, thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả thi tuyển, không phân biệt thứ tự ưu tiên của NV đăng ký (các NV được xét tuyển như nhau). Đối với mỗi thí sinh, nếu đăng ký NV vào nhiều trường/môn chuyên thì việc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên của các NV trên phiếu đăng ký NV dự tuyển của học sinh; thí sinh chỉ trúng tuyển vào một NV ưu tiên cao nhất có thể trong các NV đã đăng ký. Mỗi trường THPT công lập (ngoài Trường THPT Chuyên) chỉ có một NV xét trúng tuyển duy nhất; không có xét trúng tuyển NV2, NV3.

- Sinh hoạt kỹ lịch thi tuyển sinh, quy định tuyển sinh (trong đó lưu ý cha mẹ học sinh quy định xét tuyển thí sinh trúng tuyển khi có nhiều thí sinh trùng điểm vào lớp chuyên, lớp 10 phổ thông), quy định tuyển thẳng, quy định hồ sơ ưu tiên, quy định vào phòng thi, điều kiện tuyển sinh, Quy chế thi...

- Tư vấn cho cha mẹ học sinh việc chọn trường để học (chú ý địa chỉ trường, đăng ký NV vào 02 trường có địa bàn xa nhau mà không biết rõ địa điểm của trường), các cơ sở giáo dục phù hợp với trình độ, khả năng và điều kiện của từng gia đình học sinh. Không được ép buộc học sinh đăng ký NV hoặc thực hiện đăng ký NV thay cho học sinh.

Lưu ý cha mẹ học sinh: Khi học sinh đã nộp phiếu số 2 và hồ sơ đăng ký dự thi cho trường THPT thì tuyệt đối không được thay đổi hoặc chuyển NV (kể cả sau khi có kết quả xét tuyển).

- Thông báo Kế hoạch xét và công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2022-2023 và Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024; cấp phát Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời, bằng tốt nghiệp THCS kịp thời cho học sinh.

- Hướng dẫn về các điều kiện tuyển thẳng vào trường THPT, điều kiện dự thi (chú ý độ tuổi của học sinh), hướng dẫn kỹ cha mẹ học sinh chuẩn bị hồ sơ dự thi hợp lệ cho học sinh được tuyển thẳng, được hưởng điểm cộng ưu tiên... đồng thời tư vấn kỹ cho cha mẹ học sinh và học sinh thuộc diện tuyển thẳng chọn trường để nộp đơn tuyển thẳng phù hợp với năng lực bản thân và điều kiện của gia đình.

Lưu ý cha mẹ học sinh và học sinh: Sở GDĐT tổ chức xét tuyển thẳng căn cứ vào kết quả học tập, rèn luyện của học sinh và thực tế chỉ tiêu được giao của từng trường để xem xét, bố trí trường học sao cho trường học sinh được trúng tuyển nằm trong khu vực học sinh đã đăng ký tuyển thẳng, gần nơi sinh sống, thuận lợi cho việc học.

- Phổ biến Quy chế thi của thí sinh đến cha mẹ học sinh. Thông báo cho thí sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên biết nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm Quy chế thi: Sở GDĐT, Thanh tra GDĐT, Hội đồng thi, Hội đồng coi thi.

- Lắng nghe và giải đáp cụ thể những ý kiến thắc mắc, quan tâm của cha mẹ học sinh; chuyển các kiến nghị của cha mẹ học sinh đến lãnh đạo đơn vị hoặc cấp trên giải quyết (nếu ngoài khả năng của đơn vị).

- Giới thiệu danh sách các đơn vị, cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tuyển sinh năm học 2023-2024 có tuyển học sinh lớp 9 đã tốt nghiệp THCS: Chỉ tiêu tuyển sinh, hình thức tuyển sinh, điều kiện tuyển sinh... (tham khảo tài liệu Hội nghị tập huấn và website Sở GDĐT <http://khaothi.tiengiang.edu.vn/chi-tiet-tin/?/thong-tin-tuyen-sinh-lop-10-nam-hoc-2023-2024/14189640>).

Lưu ý: Các trường THCS tóm tắt các quy định hướng dẫn tuyển sinh, kế hoạch tuyển sinh, điểm mới tuyển sinh, quy định về tuyển thẳng, trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm thi tuyển bằng nhau thì xét tiếp tiêu chí phụ, lịch thi tuyển sinh, quy định hồ sơ ưu tiên, quy định vào phòng thi, điều kiện tuyển sinh, Quy chế thi... để gửi cho cha mẹ học sinh trong cuộc họp.

III. QUY ĐỊNH VỀ TUYỂN SINH

1. Phương thức, thời gian tuyển sinh:

a) Xét tuyển:

- Lớp 10: Trường THPT Tư thục Áp Bắc.

- Lớp 6: Tất cả các trường THCS, các cơ sở giáo dục và trường THPT có cấp THCS.

Việc tuyển sinh vào các cơ sở giáo dục phải bảo đảm thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục THCS trên từng địa bàn; tuyển sinh đủ chỉ tiêu theo kế hoạch, không vượt quá quy định về sĩ số học sinh trên lớp và số lớp so với khả năng đáp ứng của nhà trường về tỉ lệ giáo viên/học sinh, điều kiện phòng học và cơ sở vật

chất khác theo quy định hiện hành. Việc kiểm tra đánh giá năng lực (nếu có) không được vượt quá chương trình của Bộ GDĐT, đảm bảo đánh giá khả năng vận dụng kiến thức học sinh có được trong quá trình học tập để giải quyết những vấn đề cụ thể. Tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, làm nảy sinh việc luyện thi ở các trường, gây áp lực với học sinh và cha mẹ học sinh, tạo bức xúc trong xã hội.

b) Thi tuyển:

Lớp 10: Trường THPT Chuyên và tất cả các trường THPT công lập khác trong toàn tỉnh.

c) Thời gian:

- Thi tuyển lớp 10 công lập: Ngày 05 và 06/6/2023.

- Xét tuyển:

+ Lớp 6: Ngày 18/7/2023.

+ Lớp 10 ngoài công lập: Ngày 27/7/2023.

- Hoàn thành công tác tuyển sinh lớp 10 công lập: Trước ngày 31/7/2023.

2. Độ tuổi đúng quy định (kể các Trường THPT ngoài công lập):

a) Lớp 6: 11 tuổi (sinh năm 2012).

b) Lớp 10: 15 tuổi (sinh năm 2008).

- Việc giải quyết học sinh vào học ở tuổi cao hơn hoặc giải quyết học sinh vào học trước tuổi thực hiện theo đúng thủ tục quy định tại Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT: Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 6 và lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước. Lưu ý:

+ Học sinh có thể lực tốt và phát triển sớm về trí tuệ có thể vào học trước tuổi hoặc học vượt lớp trong phạm vi cấp học. Thủ tục xem xét đối với từng trường hợp cụ thể được thực hiện theo các bước sau:

* Cha mẹ hoặc người đỡ đầu có đơn đề nghị với nhà trường.

* Hiệu trưởng nhà trường thành lập hội đồng khảo sát, tư vấn gồm: các đại diện của Ban giám hiệu và Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường; giáo viên dạy lớp học sinh đang theo học; giáo viên dạy lớp trên; nhân viên y tế.

* Căn cứ kết quả khảo sát của hội đồng tư vấn, Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

+ Đối với người học tốt nghiệp THCS đợt 2 năm học 2021-2022, phải nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc giấy xác nhận của nơi người học tốt nghiệp THCS có ghi rõ khóa ngày xét tốt nghiệp THCS.

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi quy định và phải có đầy đủ hồ sơ minh chứng theo quy định.

+ Học sinh trong độ tuổi THCS, THPT ở nước ngoài về nước, con em người nước ngoài làm việc tại Việt Nam đều được học ở trường THCS hoặc trường THPT tại nơi cư trú hoặc trường THCS và THPT ở ngoài nơi cư trú nếu trường đó có khả năng tiếp nhận. Thủ tục như sau:

* Cha mẹ hoặc người đỡ đầu có đơn đề nghị với nhà trường.

* Hiệu trưởng nhà trường tổ chức khảo sát trình độ của học sinh và xếp vào lớp phù hợp.

3. Địa bàn tuyển sinh:

a) Lớp 6:

- Theo địa bàn phường, xã, thị trấn. Có thể mở rộng địa bàn trong huyện cho các trường trọng điểm, nhưng phải được UBND cấp huyện phê duyệt.

- Riêng đối với học sinh tiểu học đang sinh sống trên địa bàn ven, giáp ranh thành phố Mỹ Tho, huyện, thị xã; không có trường THCS ở gần; đủ điều kiện tuyển sinh được chọn 01 trường THCS trên địa bàn gần nơi sinh sống để học. Tuyệt đối không để học sinh đủ điều kiện tuyển sinh không được tiếp tục học lớp 6 vì điều kiện đi lại không thuận lợi.

b) Lớp 10:

- Đối với học sinh được xét công nhận tốt nghiệp THCS trong tỉnh Tiền Giang: Không phân biệt địa bàn tuyển sinh.

- Đối với học sinh được xét công nhận tốt nghiệp THCS ở ngoài tỉnh Tiền Giang:

+ Dự tuyển vào Trường THPT Chuyên: Có nơi thường trú trong tỉnh Tiền Giang;

+ Dự tuyển vào trường THPT công lập (ngoài Trường THPT Chuyên): Không phân biệt nơi thường trú nhưng phải có đơn bảo lãnh của cha, mẹ hoặc người giám hộ.

c) Thực hiện nghiêm túc yêu cầu không nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú giấy, giấy xác nhận cư trú theo Luật cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ; Công văn số 1019/UBND-KSTT ngày 14/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc công bố, công khai, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính có yêu cầu nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc xác nhận tại nơi cư trú; Công văn số 1281/TCTTKĐA06-CAT ngày 09/3/2023 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 về việc đơn đốc thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy; Công văn số 5672/C06-TTDLDC ngày 22/8/2022 của Cục trưởng Cục Quản lý hành chính về Trật tự xã hội về phối hợp triển khai thi hành Luật cư trú năm 2020.

4. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh:

a) Trường THPT Chuyên:

Thực hiện đúng theo Quy chế tuyển sinh chuyên, cần lưu ý:

- Địa bàn tuyển sinh: Theo đúng quy định nêu trên.
- Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên.
- Xếp loại tốt nghiệp THCS loại giỏi.

b) Trường THCS, THPT công lập khác: Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh.

5. Phiếu đăng ký NV dự tuyển lớp 10:

a) Được phát hành tại các trường THCS, trường THPT có lớp 9, trường phổ thông có nhiều cấp học và trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX) có lớp 9 (sau đây gọi chung là trường THCS). Các trường THCS tổ chức photocopy Phiếu đăng ký NV dự tuyển lớp 10 cho học sinh. Học sinh phải chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đính kèm Phiếu đăng ký NV dự tuyển lớp 10 và nộp Phiếu đăng ký NV dự tuyển lớp 10 số 2, hồ sơ kèm theo tại trường THPT nơi đăng ký NV dự thi:

- Mẫu số 1 (xem phụ lục 2): Dành cho học sinh đăng ký NV dự tuyển lớp 10 vào Trường THPT Chuyên.

- Mẫu số 2 (xem phụ lục 3): Dành cho học sinh đăng ký NV dự tuyển lớp 10 vào trường THPT công lập khác (ngoài Trường THPT Chuyên).

b) Mỗi học sinh dự thi nộp 02 phiếu đăng ký NV dự tuyển lớp 10 cho trường THCS (phiếu số 1 và phiếu số 2).

6. Hồ sơ tuyển sinh:

a) Xét tuyển lớp 6:

- Giấy khai sinh hợp lệ: Bản sao được chứng thực từ bản chính, bản sao được cấp từ sổ gốc; bản trích lục được cấp từ sổ gốc, bản sao kèm bản gốc để đối chiếu (sau đây gọi là bản sao) hoặc bản chính...

- Học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ.

b) Thi tuyển, xét tuyển lớp 10:

- Giấy khai sinh hợp lệ: Bản sao được chứng thực từ bản chính, bản sao được cấp từ sổ gốc; bản trích lục được cấp từ sổ gốc, bản sao kèm bản gốc để đối chiếu (sau đây gọi là bản sao) hoặc bản chính...

- Bằng tốt nghiệp THCS, bản sao bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời năm học 2022-2023 nộp khi nộp hồ sơ nhập học; bằng tốt nghiệp THCS, bản sao bằng tốt nghiệp THCS, Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời năm học 2021-2022 (đợt 2) nộp khi nộp hồ sơ dự tuyển) .

- Bản chính học bạ cấp THCS.

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

Lưu ý: Đối với Trường THPT Chuyên, Giấy xác nhận chế độ ưu tiên nộp vào để được hưởng điểm ưu tiên khi học sinh xét tuyển vào các trường THPT khác trong tỉnh.

- Giấy xác nhận do UBND xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

- 01 ảnh (3x4cm) để làm thẻ dự thi (nếu thi tuyển).

7. Chỉ tiêu tuyển sinh:

Thực hiện đúng chỉ tiêu số lớp Sơ (phòng) GDĐT giao cho từng trường sau khi duyệt kế hoạch năm học. Các trường phải niêm yết công khai chỉ tiêu tuyển sinh cho toàn thể cha mẹ học sinh và học sinh biết. Số học sinh lớp đầu cấp: 45 học sinh/lớp (Trường THPT Chuyên theo Quy chế tuyển sinh chuyên).

8. Việc chuyển trường của học sinh, tuyển sinh bổ sung vào lớp chuyên:

a) Các trường THPT công lập (ngoài Trường THPT Chuyên): Thực hiện đúng quy định hiện hành, cần lưu ý đối tượng chuyển trường:

- Học sinh chuyển nơi cư trú theo cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ.

- Học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về gia đình hoặc có lý do thật sự chính đáng để phải chuyển trường.

b) Trường THPT Chuyên:

- Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh chuyên. Sở GDĐT giao Trường THPT Chuyên nghiên cứu Quy chế tuyển sinh chuyên, lập kế hoạch tuyển sinh bổ sung vào Trường theo đúng Quy chế và gửi về Sở GDĐT theo thời gian quy định.

- Chuyển trường (theo Điều 18 Quy chế tuyển sinh chuyên): Trường báo cáo Sở GDĐT xem xét, giải quyết theo quy định; cần lưu ý số học sinh/lớp của trường chuyên: Lớp chuyên không quá 35 học sinh/lớp.

9. Kinh phí tổ chức tuyển sinh:

a) Không thu lệ phí tuyển sinh.

b) Các đơn vị dự trù kinh phí tổ chức tuyển sinh và quyết toán theo đúng quy định hiện hành của tỉnh Tiền Giang.

IV. TUYỂN THĂNG, CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN

1. Tuyển thăng:

Sở GDĐT xem xét tuyển thăng vào các trường THPT công lập (trừ Trường THPT Chuyên) các đối tượng sau:

a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú.

b) Học sinh là người dân tộc rất ít người: Theo quy định tại Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

Hồ sơ gồm có:

- Giấy khai sinh hợp lệ: Bản sao được chứng thực từ bản chính, bản sao được cấp từ sổ gốc; bản trích lục được cấp từ sổ gốc, bản sao kèm bản gốc để đối chiếu (sau đây gọi là bản sao) hoặc bản chính...

- Bản chính học bạ cấp THCS.

- Bằng tốt nghiệp THCS, bản sao bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời năm học 2022-2023 nộp khi nộp hồ sơ nhập học; bằng tốt nghiệp THCS, bản sao bằng tốt nghiệp THCS, Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời năm học 2021-2022 (đợt 2) nộp khi nộp hồ sơ dự tuyển).

c) Học sinh khuyết tật:

Hồ sơ gồm có:

- Đối với người khuyết tật học theo chương trình giáo dục chung:

+ Giấy khai sinh hợp lệ: Bản sao được chứng thực từ bản chính, bản sao được cấp từ sổ gốc; bản trích lục được cấp từ sổ gốc, bản sao kèm bản gốc để đối chiếu (sau đây gọi là bản sao) hoặc bản chính...

+ Bản chính học bạ cấp THCS.

- Bằng tốt nghiệp THCS, bản sao bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời năm học 2022-2023 nộp khi nộp hồ sơ nhập học; bằng tốt nghiệp THCS, bản sao bằng tốt nghiệp THCS, Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời năm học 2021-2022 (đợt 2) nộp khi nộp hồ sơ dự tuyển).

+ Giấy xác nhận khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Đối với người khuyết tật không đáp ứng được chương trình giáo dục chung:

+ Giấy khai sinh hợp lệ: Bản sao được chứng thực từ bản chính, bản sao được cấp từ sổ gốc; bản trích lục được cấp từ sổ gốc, bản sao kèm bản gốc để đối chiếu (sau đây gọi là bản sao) hoặc bản chính...

+ Kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân từng năm ở cấp THCS được Hiệu trưởng trường phổ thông nơi đăng ký học tập xác nhận.

- Bằng tốt nghiệp THCS, bản sao bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời năm học 2022-2023 nộp khi nộp hồ sơ nhập học; bằng tốt nghiệp THCS, bản sao bằng tốt nghiệp THCS, Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời năm học 2021-2022 (đợt 2) nộp khi nộp hồ sơ dự tuyển).

+ Giấy xác nhận khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp.

d) Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông do ngành Giáo dục tổ chức hoặc phối hợp với các ngành chuyên môn tổ chức ở cấp THCS và THPT.

Hồ sơ gồm có:

- Bản chính Giấy chứng nhận có liên quan.
- Giấy khai sinh hợp lệ: Bản sao được chứng thực từ bản chính, bản sao được cấp từ sổ gốc; bản trích lục được cấp từ sổ gốc, bản sao kèm bản gốc để đối chiếu (sau đây gọi là bản sao) hoặc bản chính...
- Bản chính học bạ cấp THCS.
- Bằng tốt nghiệp THCS, bản sao bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời năm học 2022-2023 nộp khi nộp hồ sơ nhập học; bằng tốt nghiệp THCS, bản sao bằng tốt nghiệp THCS, Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời năm học 2021-2022 (đợt 2) nộp khi nộp hồ sơ dự tuyển).

Lưu ý: Các trường THPT chịu trách nhiệm thu hồ sơ có thí sinh diện tuyển thẳng và chuyển hồ sơ về Sở GDĐT xem xét giải quyết, gồm có:

- Đơn đề nghị xét tuyển thẳng của thí sinh (xem mẫu phụ lục 4).
- Công văn đề nghị xét tuyển thẳng của đơn vị, đính kèm danh sách thí sinh được tuyển thẳng.
- Hồ sơ của từng đối tượng được tuyển thẳng nêu trên. Riêng đối với học bạ và khai sinh: Trường THCS photocopy 02 loại hồ sơ này để nộp (không cần công chứng) và giao cho học sinh nộp.

- Thời gian thực hiện:

+ Học sinh, trường THCS nộp hồ sơ về trường THPT: Chậm nhất ngày 18/5/2023.

+ Trường THPT nộp về Sở GDĐT: Chậm nhất sáng ngày 22/5/2023, Danh sách thí sinh (file word) gửi qua email.

+ Thông báo kết quả tuyển thẳng: Chiều ngày 24/5/2023. Đơn vị liên hệ Sở GDĐT nhận kết quả và thông báo cho học sinh.

đ) Sở GDĐT tổ chức xét tuyển căn cứ vào kết quả học tập, rèn luyện của học sinh và thực tế chỉ tiêu được giao của từng trường để xem xét, bố trí trường học sao cho trường học sinh được trúng tuyển nằm trong khu vực học sinh đã đăng ký tuyển thẳng, gần nơi sinh sống, thuận lợi cho việc học.

Nếu học sinh không đồng ý với trường học mà Sở GDĐT đã bố trí thì phải tham gia dự thi bình thường như những học sinh khác theo NV đã đăng ký.

e) Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời, học bạ bản chính và giấy khai sinh hợp lệ được nêu trong mục này học sinh sẽ nộp và được kiểm tra khi công bố kết quả tuyển thẳng.

g) Đơn vị phải nhập hồ sơ thí sinh được tuyển thẳng vào phần mềm (sau khi được Sở GDĐT phê duyệt).

Lưu ý: Thí sinh chỉ được công nhận tuyển thẳng khi có thông báo của Sở GDĐT.

2. Chế độ được điểm ưu tiên (Trừ trường THPT Chuyên):

a) Cộng 1,5 điểm cho Nhóm đối tượng 1 được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 Quy chế tuyển sinh.

b) Cộng 1,0 điểm cho Nhóm đối tượng 2 được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Quy chế tuyển sinh.

c) Cộng 0,5 điểm cho Nhóm đối tượng 3 được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 7 Quy chế tuyển sinh, lưu ý:

Người học **đang** sinh sống, học tập ở các xã, phường, thị trấn nằm trong Danh mục các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu thuộc diện đầu tư của chương trình 135; xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ.

Hiện nay, tỉnh Tiền Giang không còn các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu thuộc diện đầu tư của chương trình 135; xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

d) Điểm cộng thêm tối đa cho các đối tượng ưu tiên áp dụng cho từng phương thức tuyển sinh tối đa không quá 1,5 điểm. Các trường hợp đặc biệt được phép bổ sung các loại giấy chứng nhận để được hưởng chế độ ưu tiên phải thực hiện trước ngày thi mới có giá trị.

V. TUYỂN SINH LỚP 10 CÔNG LẬP

1. Hướng dẫn chung:

a) Tất cả học sinh được xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2022-2023, học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2021-2022 đã thi hỏng hoặc chưa dự tuyển sinh lớp 10 còn trong tuổi tuyển sinh (sinh năm 2008), người học tốt nghiệp THCS đợt 2 năm học 2021-2022 có hồ sơ hợp lệ, có NV học lên lớp 10 đều phải nộp hồ sơ dự tuyển vào lớp 10.

b) Các trường THCS, các đơn vị có lớp 9 phải chuẩn bị phiếu đăng ký NV cho học sinh (mỗi học sinh 02 phiếu), hướng dẫn thật kỹ cho học sinh viết phiếu đăng ký NV, hoàn trả đầy đủ hồ sơ cho học sinh và thông báo cho cha mẹ học sinh, học sinh biết nơi nộp phiếu đăng ký NV và hồ sơ đăng ký dự tuyển đúng lịch.

c) Những trường hợp học sinh cư trú gần các trường THPT công lập khác nhưng xin chuyển điểm thi tuyển đến xét tuyển theo NV PT2 và NV PT3 của trường THPT công lập, khi trúng tuyển vào trường phải nộp giấy cam kết của cha mẹ học sinh không xin chuyển trường trong năm học lớp 10.

d) Việc giải quyết chế độ hưởng điểm ưu tiên: Thực hiện theo hướng dẫn tại mục 2 phần IV nêu trên, Quy chế tuyển sinh chuyên (xem thông báo tuyển sinh của Trường THPT Chuyên). Các trường hợp đặc biệt được phép bổ sung các loại giấy chứng nhận để được hưởng cộng điểm ưu tiên, **phải thực hiện trước ngày tổ chức kỳ thi mới có giá trị.**

đ) Chỉ tiêu tuyển sinh của từng trường THPT được Sở GDĐT in sẵn trong phiếu đăng ký NV dự tuyển lớp 10. Các trường THPT có trách nhiệm thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, tổ hợp môn... cho cha mẹ học sinh và học sinh biết.

e) Thí sinh dự tuyển vào lớp 10 chuyên có NV xét tuyển vào lớp 10 công lập chỉ nộp **một hồ sơ dự tuyển** tại Trường THPT Chuyên, không nộp hồ sơ tại trường THPT công lập khác.

g) Ngoài việc đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT, học sinh tốt nghiệp THCS có thể đăng ký dự tuyển vào các trường cao đẳng, trung cấp và các cơ sở giáo dục khác trong tỉnh có tuyển hệ THCS như: Trường Cao đẳng Nông nghiệp Nam Bộ, Trường Cao đẳng Tiền Giang, Trường Trung cấp Kỹ thuật - Nghiệp vụ Cái Bè, Trường Trung cấp Cai Lậy, Trường Trung cấp Gò Công, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX các huyện, Trung tâm GDTX tỉnh Tiền Giang... Thông tin cụ thể về việc tuyển sinh các trường trên được giới thiệu ở phần phụ lục tài liệu tuyển sinh hoặc website Sở GDĐT (<http://khaothi.tiengiang.edu.vn/chi-tiet-tin/?/thong-tin-tuyen-sinh-lop-10-nam-hoc-2023-2024/14189640>); các trường THCS và các đơn vị có học sinh lớp 9 cần nghiên cứu kỹ để tư vấn tuyển sinh cho học sinh và cha mẹ học sinh.

2. Hội đồng thi; Hội đồng ra đề và in sao đề thi, chấm thi, phúc khảo, làm phách; Ban vận chuyển đề thi và bàn giao đề thi, bài thi:

a) Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập một Hội đồng thi; Hội đồng ra đề và in sao đề thi, chấm thi, phúc khảo, làm phách; Ban vận chuyển đề thi và bàn giao đề thi, bài thi tương ứng của Quy chế thi để tổ chức kỳ tuyển sinh lớp 10.

b) Việc thành lập, thành phần các hội đồng, ban; nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ và quyền hạn vận dụng theo các quy định tương ứng của Quy chế thi.

c) Ngoài ra, tuyển sinh vào lớp 10 chuyên của Trường THPT Chuyên thực hiện theo Quy chế tuyển sinh chuyên.

3. Hội đồng coi thi:

a) Giám đốc Sở GDĐT căn cứ số lượng thí sinh đăng ký dự thi và điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ để quyết định thành lập các Hội đồng coi thi đặt tại trường phổ thông và các cơ sở giáo dục khác đáp ứng được các yêu cầu tổ chức thi.

b) Việc thành lập, thành phần hội đồng; nhiệm vụ và quyền hạn vận dụng theo các quy định tương ứng của Quy chế thi.

c) Đối với các trường có học sinh đăng ký số lượng ít, Giám đốc Sở GDĐT có thể xem xét ghép học sinh thi chung với trường trong khu vực (*trường không tổ chức thi phải có văn bản gửi Sở GDĐT*).

4. Môn thi, thời gian làm bài thi:

a) Lớp 10, Trường THPT Chuyên:

- Thi viết 03 môn phổ thông Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và ít nhất một môn chuyên, nhiều nhất hai môn chuyên.

- Thời gian làm bài thi:

+ Môn Ngữ văn, Toán: 90 phút/môn thi;

+ Môn Tiếng Anh: 60 phút;

+ Môn chuyên: 150 phút/môn thi.

b) Lớp 10, trường THPT:

- Thi viết 03 môn phổ thông Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh (nếu học viên học hệ GDTX sẽ thi thay thế môn Tiếng Anh bằng môn Hóa học).

- Thời gian làm bài thi:

+ Môn Ngữ văn, Toán: 90 phút/môn thi;

+ Môn Tiếng Anh, Hóa học (thay thế): 60 phút/môn thi.

5. Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi, điểm thi tuyển và điều kiện xét tuyển:

Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được chấm theo thang điểm 10 và được làm tròn đến 2 chữ số thập phân.

a) Lớp 10 chuyên, Trường THPT Chuyên:

- Hệ số điểm bài thi:

+ Hệ số 2: Các môn chuyên;

+ Hệ số 1: Các môn phổ thông.

- Điểm thi tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi phổ thông các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh (hệ số 1) và điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (hệ số 2).

- Điều kiện xét tuyển lớp 10 chuyên: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã dự thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh, các bài thi đều đạt điểm từ 2,00 trở lên và tổng điểm các bài thi phổ thông (sau khi nhân hệ số) phải đạt từ 25,00 điểm trở lên theo công thức:

Tổng điểm các bài thi phổ thông = (Điểm Toán x 2) + (điểm Ngữ văn x 2) + (điểm Tiếng Anh x 1).

b) Lớp 10, trường THPT:

- Hệ số điểm bài thi:

+ Hệ số 2: Môn Toán, môn Ngữ văn;

+ Hệ số 1: Môn Tiếng Anh, môn Hóa học.

- Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên tối đa không quá 1,5 điểm.

- Điểm thi tuyển là tổng điểm ba bài thi phổ thông đã nhân theo hệ số và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên.

- Điều kiện xét tuyển: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã dự thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và không có bài thi nào bị điểm 0.

6. Đề thi:

a) Đề thi do Sở GDĐT ra, đề thi được niêm phong từng bì riêng cho mỗi phòng thi.

b) Hình thức thi:

- Môn Tiếng Anh phổ thông: Thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan (gọi tắt là thi trắc nghiệm), 40 câu, 10 điểm. Đề thi có 02 phần; phần chung dành cho tất cả đối tượng học sinh (24 câu hỏi), phần riêng dành cho đối tượng học sinh học hệ 07 năm hoặc học sinh học hệ 10 năm (16 câu hỏi tương ứng cho mỗi đối tượng).

- Đề thi môn Tiếng Anh chuyên được áp dụng các hình thức phù hợp để đánh giá các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. **Thí sinh làm bài trực tiếp trên đề thi.**

- Môn Tin học chuyên: Thi lập trình trên máy tính.

- Các môn thi còn lại: Thi theo hình thức tự luận.

c) Nội dung đề thi trong phạm vi chương trình THCS do Bộ GDĐT ban hành, công văn hướng dẫn của Sở GDĐT, chủ yếu ở lớp 9. Đề thi phải đảm bảo chính xác, rõ ràng, không sai sót, phân hóa được trình độ học sinh, phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi. Việc ra đề thi các môn chuyên thực hiện theo quy định của Quy chế tuyển sinh chuyên và hướng dẫn của Sở GDĐT.

Sở GDĐT ban hành cấu trúc đề thi, trong đó ma trận đề thi sẽ được điều chỉnh phù hợp với thời gian thi của từng môn.

d) Mỗi môn có đề thi chính thức và đề thi dự bị với mức độ tương đương về yêu cầu nội dung, thời gian làm bài. Mỗi đề thi phải có đáp án kèm theo, riêng đề thi tự luận có thêm hướng dẫn chấm thi.

đ) Đề thi chính thức, đề thi dự bị, đáp án, hướng dẫn chấm, địa điểm ra đề, địa điểm in sao đề thi, đề thi đề xuất, danh sách người ra đề thi đề xuất và các tài liệu liên quan đến kỳ thi phải được giữ bí mật tuyệt đối; đề thi, hướng dẫn chấm, đáp án, thang điểm chưa công bố thuộc danh mục bí mật của ngành GDĐT theo quy định tại Quyết định số 324/QĐ-SGDĐT ngày 19/4/2021 của Sở GDĐT về việc ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước ngành GDĐT tỉnh Tiền Giang.

e) Đề thi, đáp án chưa công khai thuộc danh mục bí mật của ngành GDĐT độ “Tối mật”. Thời hạn bảo vệ bí mật của ngành GDĐT độ Tối mật đối với đề thi của các môn thi chỉ kết thúc khi hết thời gian làm bài của bài thi trắc nghiệm và hết hai phần ba (2/3) thời gian làm bài của bài thi tự luận. Đề thi dự bị chưa sử dụng tự giải mật sau khi kết thúc công tác coi thi của kỳ thi.

7. Đăng ký dự tuyển:

a) Nộp hồ sơ tuyển sinh:

- Hiệu trưởng trường THPT thông báo tuyển sinh. Công khai phương án tổ chức dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển, điểm mới xét tuyển, công khai tổ hợp môn tuyển sinh, các quy định xét tuyển (nhất là quy định xét tuyển khi trùng điểm khi dư chỉ tiêu)....

- Mỗi học sinh có đủ điều kiện dự tuyển chỉ cần nộp **một** hồ sơ tuyển sinh tại Trường THPT Chuyên hoặc một trường THPT công lập trong toàn tỉnh (*Nếu đã nộp hồ sơ Trường THPT Chuyên thì không nộp hồ sơ ở trường THPT công lập khác, khi thực hiện xét tuyển thì NV 1 của thí sinh thi trực tiếp trường THPT công lập khác và của thí sinh đã dự thi tại trường THPT Chuyên chuyển đến trường THPT công lập khác được xét như nhau, không có điểm chênh lệch*).

b) Tuyển sinh:

- Lớp 10 chuyên, Trường THPT Chuyên:

+ Lớp chuyên Toán (02 lớp), Tiếng Anh (02 lớp): mỗi lớp 35 học sinh.

+ Lớp chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn và Địa lý. Mỗi môn tuyển sinh 01 lớp, mỗi lớp 35 học sinh.

+ Không tuyển sinh lớp không chuyên.

- Lớp 10 công lập: Tất cả các trường THPT công lập còn lại.

c) Đăng ký NV dự tuyển:

Mỗi học sinh có đủ điều kiện dự tuyển vào lớp 10 được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký NV dự tuyển như sau:

- Dự tuyển vào lớp 10 Trường THPT Chuyên (*theo mẫu số 1 - phụ lục 2*): Học sinh được nộp phiếu đăng ký NV theo thứ tự từ trên xuống (tối đa 05 NV) như sau:

+ NV vào một trong các lớp 10 chuyên Trường THPT Chuyên (tối đa là 2 môn chuyên theo lịch thi). Thí sinh căn cứ vào năng lực của bản thân và lịch thi để đăng ký môn chuyên dự thi phù hợp.

+ NV chuyển kết quả xét tuyển tại một đến ba trường THPT có chỉ tiêu tuyển lớp 10 công lập theo thứ tự NV phổ thông (PT)1, NV PT2 và NV PT3 ghi ở mục tiếp theo trong phiếu đăng ký NV.

Lưu ý:

+ *Nếu số học sinh đăng ký dự thi một môn lớp chuyên dưới 45 học sinh; riêng lớp chuyên Tin học, mỗi môn đăng ký dự thi dưới 25 học sinh (căn cứ NV 1) thì trường không tổ chức thi tuyển môn đó, học sinh sẽ được thông báo để chuyển NV thi môn chuyên khác.*

+ Đối với lớp chuyên Toán và chuyên Tiếng Anh: Nếu số thí sinh đăng ký dự thi dưới 100 học sinh và trên 44 học sinh (căn cứ NV 1) thì trường chỉ tuyển sinh một lớp (35 học sinh).

- Dự tuyển vào lớp 10 công lập khác, ngoài Trường THPT Chuyên (theo mẫu số 2 - phụ lục 3): Học sinh được nộp phiếu đăng ký NV theo thứ tự từ trên xuống (tối đa 03 NV) như sau:

+ NV PT1: Dự tuyển vào lớp 10 công lập của bất kỳ 1 trường THPT công lập trong toàn tỉnh (trừ Trường THPT Chuyên).

+ NV PT2: Dự tuyển vào lớp 10 công lập của bất kỳ 1 trường THPT công lập trong toàn tỉnh còn lại (nếu hỏng NV PT1).

+ NV PT3: Dự tuyển vào lớp 10 công lập của bất kỳ 1 trường THPT công lập trong toàn tỉnh còn lại (nếu hỏng cả NV PT1 và PT2).

Học sinh phải đăng ký NV theo thứ tự từ trên xuống. Đối với các môn chuyên: Nếu học sinh đăng ký dự thi 2 môn chuyên thì phải đăng ký ưu tiên (UT) xét trúng tuyển môn (lớp) chuyên để học. Riêng dự tuyển vào lớp 10 công lập, nếu chỉ chọn 2 NV, học sinh phải ghi NV PT1 và NV PT2, không được ghi NV PT1 và NV PT3. Các NV không dự tuyển phải ghi "**không xét tuyển**".

- Học sinh phải ghi chính xác MÃ HỌC SINH trong phiếu đăng ký NV.

- Khi nhận phiếu đăng ký NV và hồ sơ dự tuyển của học sinh, các trường THPT lưu ý:

+ **Người thu hồ sơ phải ký tên xác nhận mặt sau phiếu số 2 đăng ký NV của thí sinh.**

+ Nếu phiếu và hồ sơ học sinh đăng ký không đúng quy định trên là không hợp lệ, trường THPT phải có trách nhiệm hướng dẫn cho học sinh để thực hiện đúng theo quy định.

+ Nếu hồ sơ được hưởng ưu tiên, hồ sơ khác (nếu có) của học sinh không hợp lệ thì trường có trách nhiệm giải thích và hướng dẫn học sinh nộp lại hồ sơ hợp lệ theo đúng quy định.

+ Phiếu số 2 và hồ sơ kèm theo phải do học sinh nộp trực tiếp, không nhận hồ sơ do trường THCS tập hợp nộp.

d) Phiếu đăng ký NV tổ hợp môn học lựa chọn và cụm chuyên đề học tập (Thí sinh nộp Phiếu đăng ký NV tổ hợp môn theo thông báo của trường tuyển sinh).

- Phiếu đăng ký NV tổ hợp môn do các trường THPT xây dựng phù hợp với thông báo tuyển sinh của nhà trường (môn lựa chọn chỉ có 4 môn và chuyên đề học tập có 3 chuyên đề) đồng thời gửi đến các trường THCS có liên quan để hướng dẫn thí sinh đăng ký.

- Trường THPT làm căn cứ để xếp lớp.

đ) Thời gian thực hiện (xem cụ thể Phụ lục 1):

- Chậm nhất ngày 10/5/2023:

+ Các trường THCS tư vấn, hướng dẫn học sinh và cha mẹ học sinh hoàn thành 02 phiếu đăng ký NV (kể cả học sinh chưa tốt nghiệp các năm trước), thu hồ sơ học sinh được hưởng ưu tiên.

+ Trường THPT phối hợp phòng GDĐT/Trường THCS tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 nếu các em được vào học lớp 10 đồng thời gửi Phiếu đăng ký NV tổ hợp môn do trường THPT xây dựng phù hợp với thông báo tuyển sinh của nhà trường (môn lựa chọn chỉ có 4 môn và chuyên đề học tập có 3 chuyên đề) đến các trường THCS có liên quan để hướng dẫn thí sinh đăng ký và công bố website của trường.

+ Trường THCS công khai thông tin tuyển sinh trên website, bảng thông báo, họp cha mẹ học sinh... theo quy định

- Trước ngày 17/5/2023:

+ Trường THCS:

* Tập hợp 02 phiếu đăng ký NV của học sinh; nhập dữ liệu vào phần mềm VnEdu (căn cứ vào phiếu số 1), tổ chức kiểm tra, kiểm tra chéo thông tin đăng ký NV của học sinh. Lưu ý: 02 Phiếu đăng ký NV phải có xác nhận và chữ ký của cha, mẹ hoặc người giám hộ học sinh.

* Lưu giữ phiếu số 1 đăng ký NV của học sinh (không chuyển về trường THPT, không phát cho học sinh giữ), phiếu số 2 lưu vào hồ sơ học sinh.

+ Trường THPT tuyển sinh lớp 10: Nhập dữ liệu đăng ký NV 1 của học sinh vào phần mềm quản lý thi, rà soát dữ liệu học sinh (căn cứ vào dữ liệu trên phần mềm VnEdu).

Lưu ý: Phải nhập đầy đủ và chính xác điểm trung bình 04 năm học cấp THCS (lớp 6, 7, 8, 9) vào phần mềm để phục vụ xét tuyển.

- Ngày 17/5/2023: Trường THPT nhập dữ liệu học sinh dự thi vào phần mềm quản lý thi, rà soát dữ liệu (căn cứ vào phần mềm VnEdu).

- Trước ngày 20/5/2023:

+ Trường THPT báo cáo số liệu học sinh đăng ký dự tuyển lần 1 về phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục (KTQLCLGD), Sở GDĐT qua email phongKTKD.sotien Giang@moet.edu.vn.

+ Trường THPT gửi danh sách thí sinh đã đăng ký NV về các phòng GDĐT, phòng GDĐT chuyển về trường THCS có thí sinh đăng ký để kiểm tra dữ liệu và cho thí sinh ký tên xác nhận.

Nếu phát hiện sai sót: Trường THCS rà soát, đối chiếu hồ sơ của học sinh tại trường, sau đó tổng hợp danh sách (ghi rõ nội dung sai sót) và gửi cho trường THPT nơi học sinh đã đăng ký dự tuyển.

+ Các trường THCS tiếp tục hướng dẫn học sinh hoàn thiện phiếu số 2 đăng ký NV, chuẩn bị đầy đủ các loại Giấy chứng nhận ưu tiên, hồ sơ khác (nếu có), các loại hồ sơ đăng ký dự tuyển để học sinh nộp cho trường THPT và trả hồ sơ cho học sinh

+ Chậm nhất ngày 18/5/2023: Trường THCS, học sinh nộp hồ sơ diện tuyển thẳng về các trường THPT.

- Từ ngày 20/5/2023 đến ngày 28/5/2023

+ Sáng ngày **22/5/2023**: Trường THPT nộp hồ sơ tuyển thẳng về Sở GDĐT.

+ Ngày **25/5/2023**: Báo cáo chính thức số liệu tuyển sinh về Sở GDĐT (*số liệu đăng ký báo cáo về Sở và số liệu hiện có trên phần mềm phải khớp*), chuyển dữ liệu về Sở qua email phòng KTQLCLGD (xuất ra từ phần mềm, 02 file: 01 file nén đuôi .zip và 01 file excel đuôi .xls).

+ Học sinh **trực tiếp** nộp phiếu số 2 và hồ sơ đăng ký NV dự tuyển theo lịch thu hồ sơ của trường THPT; bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ (nếu có). Nếu không nộp hồ sơ, trường THPT sẽ xóa tên học sinh và sẽ không được dự thi tuyển.

+ Các trường THPT có tổ chức thi tuyển thu hồ sơ thí sinh dự thi, gồm có phiếu số 2 đăng ký NV và các loại hồ sơ quy định ở điểm b mục 6 phần III nêu trên; hướng dẫn học sinh bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ sai sót (nếu có).

+ Các trường THPT chỉnh sửa, bổ sung các thông tin của học sinh trong phần mềm quản lý thi (căn cứ vào hồ sơ mới nộp).

+ Nhập thêm thí sinh mới đăng ký NV (nếu có).

+ Xóa tên học sinh đã đăng ký nhưng không nộp hồ sơ dự tuyển (nếu có).

+ Đánh số báo danh, phòng thi,... Sau khi đánh số báo danh xong thì không thể thêm, xóa thí sinh. Trong trường hợp đặc biệt, nếu có nhu cầu thêm thí sinh, đơn vị phải báo cáo Sở GDĐT để được hướng dẫn.

+ Đơn vị có thí sinh dự thi nhưng không tổ chức thi phải báo cáo Sở GDĐT bằng văn bản.

+ In bảng ghi tên thí sinh dự thi trên giấy A₃.

+ In Thẻ dự thi: Thẻ dự thi xuất ra từ phần mềm, hoàn chỉnh các nội dung trên Thẻ dự thi, phải ghi thời gian tập trung sinh hoạt Quy chế thi trong phần ghi chú ở mặt trước, in lịch thi ở mặt sau Thẻ dự thi.

Đối với các Hội đồng coi thi ghép: Chỉ ghép cơ học, mỗi Hội đồng coi thi nhập dữ liệu, đánh số báo danh và xếp phòng thi riêng. **Cần ghi rõ trên bìa bọc bài thi tên của Hội đồng coi thi, Trường THPT dự tuyển** theo Bảng ghi tên thí sinh dự thi (tránh nhầm lẫn phòng thi trong Hội đồng coi thi ghép) đồng thời hướng dẫn thí sinh ghi tên trường THPT dự tuyển trên giấy thi một cách chính xác.

- Ngày 27/5/2023: thí sinh và cha mẹ thí sinh tra cứu thông tin và nguyện vọng đăng ký dự tuyển tại địa chỉ website tc.tiengiang.edu.vn. Nếu có sai sót, liên hệ trường THPT nơi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển để điều chỉnh.

- Sau ngày 27/5/2023: Thí sinh không được thay đổi thông tin đã đăng ký dự tuyển. Không được thêm thí sinh.

- Ngày 29, 30 và 31/5/2023: Thí sinh nhận Thẻ dự thi tại trường THPT nơi đăng ký dự thi.

7. Tổ chức thi:

a) Lớp 10 chuyên:

- Trường THPT Chuyên sẽ tổ chức kiểm tra hồ sơ ưu tiên thí sinh theo Quy chế tuyển sinh chuyên đối với những học sinh có hồ sơ dự tuyển hợp lệ và đủ điều kiện dự tuyển theo quy định để làm cơ sở xét tuyển trong trường hợp có nhiều thí sinh cùng điểm.

- Thi viết các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh phổ thông và ít nhất 01 (một) môn chuyên, nhiều nhất 02 (hai) môn chuyên được bố trí như sau:

+ Buổi 1: Toán (chuyên Toán) hoặc Ngữ văn hoặc Hóa học.

+ Buổi 2: Vật lý hoặc Tiếng Anh hoặc Sinh học hoặc Toán (chuyên Tin học) hoặc Địa lý hoặc Tin học.

b) Lớp 10 công lập: Thi theo lịch.

c) Lịch thi:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian mở, phát đề	Thời gian làm bài
04/6/2023	SÁNG	- 7 giờ 00: Họp lãnh đạo tại HĐCT - 7 giờ 30: Họp cán bộ làm công tác coi thi HĐCT. Phổ biến Quy chế và Hướng dẫn thi. - Từ 9 giờ 30: + Thí sinh đến phòng thi, nghe phổ biến Quy chế thi, lịch thi, đính chính sai sót (nếu có). + Tổ chức kiểm tra hồ sơ thí sinh đăng ký dự thi.		
		Ngữ văn (phổ thông)	07:15	07:20 – 08:50 (90 phút)
05/6/2023	SÁNG	Tiếng Anh hoặc Hóa học thay thế (phổ thông)	10:00	10:10 – 11:10 (60 phút)
	CHIỀU	Toán (phổ thông)	14:15	14:20 – 15:50 (90 phút)

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian mở, phát đề	Thời gian làm bài
06/6/ 2023	SÁNG	Các môn chuyên: Toán (chuyên Toán), Ngữ văn, Hóa học	07:25	07:30 – 10:00 (150 phút)
	CHIỀU	Các môn chuyên: Địa lý, Vật lý, Tiếng Anh, Sinh học, Toán (chuyên Tin học), Tin học	13:55	14:00 – 16:30 (150 phút)

8. Ra đề thi và in sao đề thi; vận chuyển và bàn giao đề thi, bài thi; coi thi; làm phách; chấm thi và phúc khảo:

a) Ra đề thi và in sao đề thi; vận chuyển và bàn giao đề thi, bài thi; làm phách.

- Việc tổ chức, thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng ra đề thi và in sao đề thi; Ban vận chuyển và bàn giao đề thi, bài thi; Hội đồng làm phách vận dụng theo các quy định tương ứng của Quy chế thi.

- Việc vận chuyển và bàn giao đề thi và bài thi do Chủ tịch Hội đồng thi quy định. Toàn bộ quá trình vận chuyển và bàn giao đề thi, bài thi phải được công an giám sát; các túi chứa đề thi phải được đựng trong các thùng có khóa và được niêm phong; phải lập biên bản về quá trình giao nhận, vận chuyển.

b) Coi thi:

- Hội đồng coi thi có cơ cấu nhân sự vận dụng theo các quy định tương ứng của Quy chế thi. Các đơn vị nộp Danh sách lãnh đạo, giáo viên, cán bộ tham gia coi chấm, phục vụ Hội đồng thi (theo mẫu) về Sở GDĐT theo lịch.

- Để thuận tiện trong công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ, các Hội đồng coi thi tổ chức phát thẻ đeo cho tất cả những người tham gia Kỳ thi; thẻ đeo phải được đóng dấu treo của đơn vị nơi đặt Hội đồng coi thi. Tất cả mọi thành viên trong Hội đồng coi thi phải thực hiện ký Bản cam kết đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện đối với những người tham gia tổ chức kỳ thi.

- Ngày 04/6/2023: Sau khi kiểm tra hồ sơ thí sinh dự thi, Chủ tịch Hội đồng coi thi **niêm phong Phiếu số 2** của thí sinh (có họ tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng coi thi, Phó Chủ tịch phụ trách cơ sở vật chất và 02 cán bộ coi thi) và bàn giao Hiệu trưởng nhà trường lưu giữ để phục vụ cho công tác kiểm tra, thanh tra khi có yêu cầu. Tuyệt đối không được trả cho thí sinh.

- Bảo quản và sử dụng đề thi tại Hội đồng coi thi: Vận dụng Điều 19 của Quy chế thi.

- Tổ chức coi thi: Vận dụng theo các quy định tương ứng của Quy chế thi (xem phụ lục 6), cần lưu ý:

+ Khu vực bảo quản đề thi, bài thi của thí sinh có công an trực, bảo vệ liên tục 24 giờ/ngày và phải bảo đảm an toàn phòng chống cháy, nổ. Phòng bảo quản đề thi, bài thi phải bảo đảm an toàn, chắc chắn; có công an trực, bảo vệ liên tục 24 giờ/ngày; có một Lãnh đạo HĐCT trực tại phòng trong suốt thời gian đề thi, bài thi được lưu tại HĐCT. Riêng trong các ngày thi, thời gian trực tại phòng bảo quản đề thi, bài thi của Lãnh đạo HĐCT được tính kể từ thời điểm kết thúc công việc của buổi thi cuối ngày thi trước đến thời điểm bắt đầu công việc buổi thi thứ nhất của ngày thi hôm sau.

+ Công tác chuẩn bị và coi thi môn Tin học (Xem phụ lục 7).

- Báo cáo nhanh theo lịch.

- Sau khi thi xong môn thi cuối cùng của kỳ thi tuyển sinh, Sở GDĐT sẽ tổ chức thu bài thi và hồ sơ thi ngay tại điểm chính của các Hội đồng coi thi thuộc các huyện, thị xã và Trường THPT Phước Thạnh (thành phố Mỹ Tho). Các Hội đồng coi thi tại thành phố Mỹ Tho còn lại nộp bài thi và hồ sơ thi trực tiếp tại Hội đồng chấm thi (Trường THCS Xuân Diệu, thành phố Mỹ Tho), Trường THPT Chuyên nộp bài thi và hồ sơ thi sau cuối mỗi ngày thi. Các đơn vị phải chuẩn bị sẵn 02 biên bản giao nhận bài thi và hồ sơ thi để bàn giao cho Sở GDĐT.

c) Chấm thi, phúc khảo bài thi:

- Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập một Hội đồng chấm thi đặt tại Trường THCS Xuân Diệu, thành phố Mỹ Tho.

- Điều động chấm thi: Sở GDĐT sẽ có Quyết định (được gửi đến các đơn vị qua email và văn phòng điện tử) sau khi các đơn vị tổ chức thi báo cáo số liệu đăng ký thi chính thức về Sở GDĐT. Sở GDĐT có thể huy động giáo viên toàn tỉnh (kể cả THCS, do phòng GDĐT đề cử) để tham gia chấm thi nhằm đảm bảo tiến độ chấm thi và kịp thời chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023.

- Hội đồng chấm thi do Sở GDĐT trực tiếp điều hành. Sau khi chấm thi xong, các đơn vị liên hệ với Sở GDĐT nhận kết quả chấm thi (bảng điểm) để công bố theo lịch.

- Tổ chức chấm thi, phúc khảo bài thi (xem phụ lục 8, phụ lục 9).

- Phúc khảo bài thi: Các trường có tổ chức thi tuyển phải lập danh sách tổng hợp thí sinh phúc khảo (xuất ra từ phần mềm) nộp về Sở GDĐT cùng với đơn xin phúc khảo của thí sinh. Riêng phúc khảo bài thi của thí sinh dự tuyển vào lớp 10 chuyên thực hiện theo Quy chế tuyển sinh chuyên.

9. Hội đồng tuyển sinh:

a) Thành lập Hội đồng:

- Giám đốc Sở GDĐT thành lập Hội đồng duyệt kết quả tuyển sinh đặt tại Sở GDĐT và các Hội đồng tuyển sinh cho từng trường có tuyển sinh để tổ chức xét tuyển cho đơn vị mình.

- Thành phần Hội đồng tuyển sinh:

- + Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng;
- + Phó chủ tịch là phó hiệu trưởng;
- + Thư ký và một số uỷ viên.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Kiểm tra hồ sơ tuyển sinh.
- Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, điểm thi tuyển, điều kiện xét tuyển thực hiện xét tuyển đủ chỉ tiêu.

- Lập biên bản và danh sách học sinh trúng tuyển.

- Trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh.

- Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của hội đồng.

c) Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh từng trường theo Quy chế tuyển sinh.

d) Sau khi công bố kết quả trúng tuyển, các trường phải tổ chức nhận hồ sơ nhập học của học sinh diện trúng tuyển, đồng thời trả hồ sơ cho thí sinh hỏng để các em nộp đơn dự tuyển tiếp lớp 10 ngoài công lập, lớp 10 GDTX của các trung tâm có hệ GDTX hoặc các trường cao đẳng, trung cấp... có tuyển học sinh THCS.

10. Nguyên tắc xét trúng tuyển:

a) Trong xét tuyển đối với từng trường, thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả thi tuyển, không phân biệt thứ tự ưu tiên của NV đăng ký (các NV được xét tuyển như nhau, không có điểm chênh lệch giữa các NV). Đối với mỗi thí sinh, nếu đăng ký NV vào nhiều trường/môn chuyên thì việc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên của các NV trên phiếu đăng ký NV dự tuyển của học sinh; thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 NV ưu tiên cao nhất trong các NV đã đăng ký. Sở GDĐT quản lý cơ sở dữ liệu xét tuyển chung toàn tỉnh; xây dựng, duy trì và vận hành phần mềm để thực hiện công tác tuyển sinh và hỗ trợ các trường trong công tác tuyển sinh

b) Lớp 10 chuyên, Trường THPT Chuyên:

- Học sinh trúng tuyển hai lớp chuyên: Hội đồng xét tuyển sẽ căn cứ vào phiếu đăng ký NV dự tuyển (phần lớp 10 chuyên) để xét trúng tuyển 01 (một) môn (lớp) chuyên cho học sinh theo thứ tự ưu tiên đã đăng ký.

- Xét trúng tuyển vào lớp chuyên: Mỗi lớp không quá 35 học sinh. Riêng lớp chuyên Tin học, tuyển sinh 17 học sinh đã dự thi môn Toán (chuyên Tin) và 18 học sinh dự thi môn Tin học trong kỳ thi tuyển sinh.

- Căn cứ điểm thi tuyển vào lớp chuyên và điều kiện xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên.

Lưu ý: Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm thi tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn, có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn (riêng đối với môn Tin học: Nếu không có điểm trung bình môn Tin học thì căn cứ vào môn Toán), có điểm trung bình các môn học cả năm học lớp 9 cao hơn, tổng điểm 03 môn thi phổ thông (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh) không nhân hệ số cao hơn.

c) Lớp 10, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học:

- Mỗi lớp không quá 45 học sinh (bao gồm học sinh lưu ban). Căn cứ điểm thi tuyển và điều kiện xét tuyển vào lớp 10 phổ thông công lập để xét trúng tuyển. Điểm chuẩn xét trúng tuyển tại các trường do Hội đồng tuyển sinh nhà trường trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt. Việc xét trúng tuyển thực hiện theo đúng thứ tự từng NV do học sinh đăng ký trước tiên đến NV học sinh đăng ký sau cùng trên phiếu đăng ký NV dự tuyển của học sinh.

Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm thi tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm học lớp 9 cao hơn, có điểm trung bình các môn học 4 năm cấp trung học cơ sở cao hơn, tổng điểm 03 môn thi phổ thông (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh) không nhân hệ số cao hơn.

11. Hồ sơ thí sinh trúng tuyển chuyên về Sở GDĐT để duyệt gồm có:

a) Giấy chứng nhận trúng tuyển.

b) Giấy khai sinh hợp lệ: Bản sao được chứng thực từ bản chính, bản sao được cấp từ sổ gốc; bản trích lục được cấp từ sổ gốc, bản sao kèm bản gốc để đối chiếu (sau đây gọi là bản sao) hoặc bản chính...

c) Giấy khai sinh hợp lệ: Bản sao được chứng thực từ bản chính, bản sao được cấp từ sổ gốc; bản trích lục được cấp từ sổ gốc, bản chính...

d) Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

đ) Các loại hồ sơ tuyển thẳng, giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: Các loại hồ sơ trên của 01 học sinh phải được kẹp chung, sắp xếp theo đúng thứ tự nêu trên và theo danh sách thí sinh trúng tuyển. **Riêng Giấy chứng nhận trúng tuyển để riêng (không kẹp chung hồ sơ học sinh)** và sắp xếp theo danh sách thí sinh trúng tuyển.

e) Thời gian nộp hồ sơ trúng tuyển về Sở GDĐT: Trong vòng 01 tháng (30 ngày) kể từ ngày bắt đầu nhập học theo kế hoạch năm học của tỉnh Tiền Giang.

VI. XÉT TUYỂN LỚP 10 THPT TƯ THỰC ÁP BẮC

1. Phương thức:

Xét tuyển.

2. Điểm xét tuyển:

a) Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS được tính như sau:

- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8 điểm.
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6 điểm.
- Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

b) Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên tối đa không quá 2,0 điểm.

c) Điểm xét tuyển là tổng số điểm:

- Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở THCS.
- Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên.

d) Nếu nhiều người học có điểm bằng nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

3. Hội đồng tuyển sinh:

a) Thành phần:

- Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng.
- Phó chủ tịch là phó hiệu trưởng.
- Thư ký và một số ủy viên.

Thành viên hội đồng tuyển sinh là người có kinh nghiệm, đạo đức, tinh thần trách nhiệm và được lựa chọn trong số cán bộ quản lý, giáo viên của nhà trường hoặc của trường khác.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Kiểm tra hồ sơ tuyển sinh.
- Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, lấy từ điểm cao xuống cho đến đủ chỉ tiêu.
- Lập biên bản và danh sách học sinh trúng tuyển. Biên bản, danh sách học sinh trúng tuyển phải có đủ họ tên, chữ ký của tất cả thành viên và chủ tịch hội đồng.
- Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của hội đồng.

4. Nội hồ sơ, thời gian:

a) Hiệu trưởng nhà trường thông báo tuyển sinh.

b) Học sinh nộp hồ sơ tại trường sau khi có kết quả tuyển của các trường THPT công lập, trường tự xét tuyển theo đúng quy định. Sau khi tuyển sinh xong, trình Sở GDĐT duyệt danh sách trúng tuyển, hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận trúng tuyển.

c) Ngày xét tuyển: 27/7/2023.

d) Hồ sơ thí sinh trúng tuyển chuyển về Sở GDĐT để duyệt gồm có:

- Giấy chứng nhận trúng tuyển.

- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp THCS.

- Giấy khai sinh hợp lệ: Bản sao được chứng thực từ bản chính, bản sao được cấp từ sổ gốc; bản trích lục được cấp từ sổ gốc, bản sao kèm bản gốc để đối chiếu (sau đây gọi là bản sao) hoặc bản chính...

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

- Các giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: Các loại hồ sơ trên của 01 học sinh phải được kẹp chung, sắp xếp theo đúng thứ tự nêu trên và theo danh sách thí sinh trúng tuyển. **Riêng Giấy chứng nhận trúng tuyển để riêng (không kẹp chung hồ sơ học sinh)** và sắp xếp theo danh sách thí sinh trúng tuyển.

- Danh sách học sinh trúng tuyển đã được Sở GDĐT duyệt.

đ) Thời gian nộp hồ sơ trúng tuyển về Sở GDĐT: Trong vòng 01 tháng (30 ngày) kể từ ngày bắt đầu nhập học theo kế hoạch năm học của tỉnh Tiền Giang.

VII. TUYỂN SINH LỚP 10 GDTX, TUYỂN SINH GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX các huyện có tuyển hệ GDTX; Trung tâm GDTX tỉnh Tiền Giang:

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/04/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm GDTX, Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 01/01/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX, cần lưu ý:

a) Hàng năm, trung tâm xây dựng kế hoạch tuyển sinh căn cứ vào nhu cầu học tập của người dân, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, quy mô hoạt động và khả năng đáp ứng của trung tâm: thông báo công khai các thông tin về khóa học gồm chương trình, tài liệu dạy học, mục tiêu đầu ra, điều kiện học tập, giáo viên, phương thức kiểm tra, đánh giá, xác nhận kết quả học tập, thời gian khai giảng, học phí, các thông tin cần thiết khác và thông báo công khai trước thời điểm khai giảng khoa học.

Giám đốc trung tâm chịu trách nhiệm về các thông tin tuyển sinh các khóa học, đảm bảo thông tin trung thực, chính xác, đảm bảo quyền lợi của người học.

b) Đối tượng tuyển sinh THCS và THPT

- Đối tượng tuyển sinh vào học chương trình GDTX để cấp bằng tốt nghiệp THCS là người đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học hoặc chương trình xóa mù chữ. Đối tượng tuyển sinh vào học chương trình GDTX để cấp bằng tốt nghiệp THPT là người đã tốt nghiệp THCS.

- Đối với việc tuyển sinh vào các lớp không phải lớp đầu cấp, nếu người học có học bạ thể hiện kết quả học tập đạt yêu cầu và được lên lớp thì trung tâm sắp xếp cho học lớp tiếp theo.

c) Đối tượng tuyển sinh các chương trình khác, trung tâm tuyển sinh theo nhu cầu người học và khả năng đáp ứng các điều kiện dạy và học của trung tâm.

d) Xét tuyển:

Đối tượng: Tất cả mọi công dân có nhu cầu và đủ điều kiện.

đ) Hồ sơ nhập học (nộp tại cơ sở giáo dục):

- Đối với lớp 10, hồ sơ gồm có:

+ Đơn xin nhập học.

+ Giấy khai sinh hợp lệ: Bản sao được chứng thực từ bản chính, bản sao được cấp từ sổ gốc; bản trích lục được cấp từ sổ gốc, bản sao kèm bản gốc để đối chiếu (sau đây gọi là bản sao) hoặc bản chính...

+ Bản sao bằng tốt nghiệp THCS.

- Đối với lớp 11, 12, hồ sơ gồm có:

+ Đơn xin nhập học.

+ Giấy khai sinh hợp lệ: Bản sao được chứng thực từ bản chính, bản sao được cấp từ sổ gốc; bản trích lục được cấp từ sổ gốc, bản chính...

+ Bản sao bằng tốt nghiệp THCS.

+ Học bạ lớp 10, hoặc học bạ lớp 10 và 11.

e) Về việc tiếp nhận học viên chuyển trường:

- Hồ sơ gồm có:

+ Đơn xin nhập học.

+ Giấy khai sinh hợp lệ: Bản sao được chứng thực từ bản chính, bản sao được cấp từ sổ gốc; bản trích lục được cấp từ sổ gốc, bản sao kèm bản gốc để đối chiếu (sau đây gọi là bản sao) hoặc bản chính...

+ Bản sao bằng tốt nghiệp THCS.

+ Học bạ lớp 10, hoặc học bạ lớp 10 và 11.

- Mọi trường hợp chuyên trường giữa năm học đều phải được Sở GDĐT xem xét giải quyết.

g) Báo cáo Sở GDĐT sau khi hoàn thành tuyển sinh.

2. Tuyển sinh Giáo dục nghề nghiệp (Trình độ trung cấp, cao đẳng):

Thực hiện theo thông báo tuyển sinh của các trường cao đẳng và các trường trung cấp trên địa bàn.

VIII. XÉT TUYỂN LỚP 6

1. Các phòng GDĐT phải lập Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 trình UBND cấp huyện phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra công tác tuyển sinh trên địa bàn đúng quy định Quy chế tuyển sinh.

- Trường hợp cơ sở giáo dục có số học sinh đăng ký vào học lớp 6 nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh, phòng GDĐT tạo lập phương án tuyển sinh theo phương thức xét tuyển hoặc kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh trình Sở GDĐT xem xét, hướng dẫn trước khi trình UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch tuyển sinh THCS theo quy định.

- Nội dung kiểm tra thuộc chương trình giáo dục tiểu học, chủ yếu trong chương trình lớp 5 hiện hành của Bộ GDĐT, phù hợp hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT; bài kiểm tra thiết kế theo hình thức trắc nghiệm khách quan, kết hợp tự luận; đề kiểm tra định kì phù hợp chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

+ Mức 1: Nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kĩ năng đã học.

+ Mức 2: Hiểu kiến thức, kĩ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân.

+ Mức 3: Biết vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống.

+ Mức 4: Vận dụng các kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt.

- Thời gian làm mỗi bài tối đa là 60 phút.

2. Hiệu trưởng trường trung học thông báo tuyển sinh.

3. Nộp hồ sơ xét tuyển: Tại đơn vị có tuyển sinh lớp 6 theo địa bàn được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Quy trình xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh và công văn hướng dẫn của Sở GDĐT.

5. Thời gian xét tuyển:

Ngày 18/7/2023.

6. Hội đồng xét tuyển:

Mỗi trường THCS hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó có cấp THCS thành lập một Hội đồng xét tuyển làm nhiệm vụ tuyển sinh:

a) Thành phần:

- Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng.
- Phó chủ tịch là phó hiệu trưởng.
- Thư ký và một số ủy viên.

Thành viên hội đồng tuyển sinh là người có kinh nghiệm, đạo đức, tinh thần trách nhiệm và được lựa chọn trong số cán bộ quản lý, giáo viên của nhà trường hoặc của trường khác.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Kiểm tra hồ sơ tuyển sinh của người học.
- Xét tuyển và lập biên bản xét tuyển, danh sách người học trúng tuyển trình hiệu trưởng phê duyệt.
- Hiệu trưởng báo cáo kết quả tuyển sinh với phòng GDĐT.
- Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của hội đồng.

7. Lưu ý:

a) Không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học, không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 6.

b) Không tổ chức trường chuyên ở tiểu học và THCS.

c) Hiệu trưởng báo cáo kết quả tuyển sinh với phòng GDĐT.

d) Phòng GDĐT báo cáo kết quả xét tuyển lớp 6 trên địa bàn về Sở GDĐT chậm nhất ngày 03/8/2023.

IX. LƯU TRỮ HỒ SƠ

Thực hiện theo Thông tư số 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành Giáo dục và Quyết định số 106/QĐ-SGDĐT ngày 27/2/2023 của Giám đốc Sở GDĐT về việc ban hành Danh mục hồ sơ Sở GDĐT năm 2023; lưu ý:

1. Tuyển sinh lớp 6:

Lưu trữ hết khóa học.

2. Tuyển sinh lớp 10:

a) Lưu trữ vĩnh viễn:

- Hồ sơ xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm.
- Quyết định trúng tuyển, danh sách trúng tuyển; điểm chuẩn tuyển sinh.

b) Lưu trữ hết khóa học:

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Bài thi.
- Các tài liệu khác có liên quan đến tuyển sinh.

3. Hồ sơ giáo dục đối với học sinh khuyết tật:

Đơn vị có học sinh lớp 5 và 9 bàn giao cho trường nơi học sinh nộp hồ sơ tuyển sinh.

X. THANH TRA, XỬ LÝ CÁC SỰ CỐ BẤT THƯỜNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

1. Vận dụng theo các quy định tương ứng của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông và Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chính Phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục, Nghị định số 127/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

2. Một số nội dung chính: Xem Phụ lục 10.

XI. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19

Căn cứ vào diễn biến của dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, Hội đồng thi và các Ban, Hội đồng của kỳ thi tuyển sinh phải thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống dịch COVID-19 theo đúng chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Trung ương và ngành Y tế; đảm bảo an toàn và sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và người dân.

XII. TRÁCH NHIỆM CỦA TRƯỜNG THPT, PHÒNG GDĐT, TRƯỜNG THCS VÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG CÓ NHIỀU CẤP HỌC

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, Quy chế thi cần lưu ý:

1. Đối với trường THPT, đơn vị có tuyển sinh lớp 10 THPT:

a) Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (công khai cam kết chất lượng GDĐT, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính), công khai tổ hợp môn. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng, hiệu quả tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân trên địa bàn về công tác tuyển sinh năm học 2023-2024; không được thông tin sai lệch về tuyển sinh làm ảnh hưởng đến việc nộp hồ sơ tuyển sinh của thí sinh.

b) Chủ động thực hiện tốt công tác chuẩn bị nêu trên; phối hợp với các ban, ngành địa phương tuyên truyền về chủ trương tuyển sinh; đề cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia ra đề, coi thi, chấm thi, phúc khảo (nếu có) theo đúng quy định.

c) Phối hợp với phòng GDĐT, các trường THCS, tham mưu UBND huyện tổ chức tốt khâu coi thi.

d) Thực hiện nghiêm túc Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, Quy chế thi, các chỉ đạo, công văn, hướng dẫn, thống kê, báo cáo, lịch công tác kỳ thi của Sở GDĐT; phòng chống dịch COVID-19 theo quy định.

đ) Liên hệ với công an huyện, xã đề nghị cử cán bộ tham gia Hội đồng coi thi. Số cán bộ, công an tham gia bảo vệ tại mỗi điểm thi do Công an tỉnh phân bổ.

Đến ngày 30/5/2023 công an huyện, xã chưa cử nhân sự thi chủ động liên hệ để được giải quyết.

e) Liên hệ cơ quan y tế địa phương đề nghị cử cán bộ tham gia Hội đồng coi thi. Số cán bộ tham gia hỗ trợ tại mỗi điểm thi do Sở Y tế quy định, dự kiến mỗi điểm thi 01 người.

g) Chuyên hồ sơ phúc khảo về Sở GDĐT theo quy định.

h) Tuyển học sinh khuyết tật có nhu cầu vào học. Các trường THPT không được tổ chức kiểm tra, phân loại, chia nhóm học sinh; sĩ số phải theo quy định, tuyệt đối không để sĩ số giữa các lớp lệch nhau quá lớn.

i) Bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục trên địa bàn được phân công.

k) Tiếp nhận khiếu nại, giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết.

l) Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định.

m) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo về cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp.

m) Phối hợp phòng GDĐT, trường THCS tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 nếu các em được vào học lớp 10.

n) Làm tốt công tác thông tin truyền thông để học sinh, cha mẹ học sinh hiểu rõ quy định về chương trình giáo dục trong giai đoạn định hướng nghề nghiệp ở cấp THPT. Trên cơ sở nhu cầu học tập của học sinh và điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, nhà trường xây dựng các tổ hợp môn học phù hợp, xây dựng các cụm chuyên đề học tập lựa chọn phải phù hợp với định hướng nghề nghiệp; học sinh chỉ được chọn cụm chuyên đề trong các môn học bắt buộc và các môn học đã lựa chọn. Nhà trường công khai các tổ hợp môn học lựa chọn trong phương án tuyển sinh và tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ giúp học sinh lựa chọn môn học phù hợp, đồng thời gửi Phiếu đăng ký NV tổ hợp môn do trường THPT xây dựng phù hợp với thông báo tuyển sinh của nhà trường (môn lựa chọn chỉ có 4 môn và chuyên đề học tập có 3 chuyên đề) đến các trường THCS có liên quan để hướng dẫn thí sinh đăng ký và công bố website của trường. Phối hợp phòng GDĐT/Trường THCS tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 nếu các em

được vào học lớp 10 đồng thời gửi Phiếu đăng ký nguyện vọng tổ hợp môn do trường THPT xây dựng phù hợp với thông báo tuyển sinh của nhà trường (môn lựa chọn chỉ có 4 môn và chuyên đề học tập có 3 chuyên đề) đến các trường THCS có liên quan để hướng dẫn thí sinh đăng ký và công bố website của trường.

2. Đối với các phòng GDĐT:

a) Lập kế hoạch, phương án tuyển sinh lớp 6 trình UBND cấp huyện phê duyệt (bao gồm nội dung các trường có tuyển sinh lớp 6 phối hợp công an cấp xã xác định nơi thường trú của học sinh trong trường hợp cần thiết), chậm nhất ngày 24/5/2023.

b) Thực hiện nghiêm túc Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên, Quy chế thi, các chỉ đạo, công văn, hướng dẫn, lịch công tác kỳ thi của Sở GDĐT về xét tốt nghiệp THCS, tuyển sinh lớp 6, lớp 10 phổ thông; phòng chống dịch COVID-19 theo quy định; chỉ đạo của UBND cấp huyện.

c) Thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và hàng năm, đột xuất về công tác tuyển sinh với UBND cấp huyện và Sở GDĐT.

- Chỉ đạo các trường THCS, đơn vị có lớp 9 xét tốt nghiệp THCS bằng phần mềm VnEdu để học sinh có thông tin đăng ký dự thi, chậm nhất ngày 19/5/2023. Khi có sai sót thông tin trên Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời phải có xác nhận của phòng GDĐT đã chỉnh sửa thông tin.

d) Chỉ đạo các trường THCS tổ chức việc học tập Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên; các chỉ đạo, công văn, hướng dẫn, lịch công tác kỳ thi của Sở GDĐT cho cán bộ, giáo viên, học sinh; thực hiện tốt công tác chuẩn bị nêu trên; phối hợp với trường THPT, các ban, ngành địa phương tuyên truyền về chủ trương tuyển sinh.

đ) Chỉ đạo các trường THCS thực hiện tốt việc tổ chức họp cha mẹ học sinh lớp 9 toàn trường, sau đó họp từng lớp để hướng dẫn, tư vấn việc đăng ký NV dự tuyển, thực hiện tốt công tác tuyển sinh, chuẩn bị cho học sinh các loại hồ sơ đúng thời điểm quy định; hướng dẫn, tư vấn cho học sinh chọn trường tuyển sinh phù hợp khả năng và điều kiện của bản thân học sinh; thông báo rộng rãi cho cha mẹ học sinh, học sinh nắm các thông tin cần thiết về tuyển sinh, nhất là các loại hồ sơ dự tuyển, điểm mới tuyển sinh, quy định về xét tuyển, phổ biến Kế hoạch tuyển sinh của các trường THPT đến cha mẹ học và học sinh (xem phụ lục đính kèm).... Tuyệt đối không được ép buộc học sinh đăng ký NV hoặc đăng ký NV thay cho học sinh. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng, hiệu quả tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân trên địa bàn về công tác tuyển sinh năm học 2023-2024; không được thông tin sai lệch về tuyển sinh làm ảnh hưởng đến việc nộp hồ sơ tuyển sinh của thí sinh.

e) Tạo điều kiện về nhân sự, cơ sở vật chất đặt Hội đồng coi thi cho các trường THPT khi có yêu cầu.

g) Cử cán bộ, giáo viên tham gia coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi (nếu có) theo đúng quy định.

- h) Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh các đơn vị trực thuộc.
- i) Tiếp nhận dữ liệu kết quả tuyển sinh từ Sở GDĐT để thực hiện công tác phổ cập giáo dục.
- k) Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định.
- l) Bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục trên địa bàn được phân công.
- m) Tiếp nhận khiếu nại, giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết.

3. Đối với trường THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học:

- a) Thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn của phòng GDĐT về công tác tuyển sinh.
- b) Tuyển học sinh khuyết tật có nhu cầu vào học. Chuyển hồ sơ giáo dục đối với học sinh khuyết tật cho trường THPT.
- c) Bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục trên địa bàn được phân công.
- d) Tiếp nhận khiếu nại, giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết.
- đ) Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.
- e) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo về cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp.
- g) Hoàn thành chương trình dạy học theo chỉ đạo của Sở GDĐT; phổ biến cấu trúc đề thi tuyển sinh lớp 10 đến giáo viên và học sinh; tổ chức ôn tập cho học sinh đúng quy định; hướng dẫn để học sinh có đầy đủ thông tin và hồ sơ dự tuyển, hồ sơ ưu tiên chậm nhất trước thời điểm thí sinh đăng ký dự thi. Tư vấn cho học sinh và cha mẹ học sinh chọn NV đăng ký dự thi tuyển sinh vào lớp 10 công lập phù hợp với năng lực học tập của bản thân, gần nơi cư trú để thuận lợi cho việc tiếp tục học tập sau khi trúng tuyển. Đối với trường hợp học sinh đăng ký NV vào lớp 10 tại một trường THPT ở xa nơi cư trú, trường cần tư vấn kỹ với cha mẹ học sinh và học sinh để tránh tình trạng học sinh chuyển trường sau khi trúng tuyển.
- h) Tổ chức thực hiện tốt các công việc như: Hướng dẫn thí sinh đăng ký dự thi, thu Phiếu đăng ký dự thi, hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THCS, cập nhật dữ liệu vào phần mềm quản lý thi.
- i) Hoàn thiện dữ liệu đăng ký dự thi và chuyển dữ liệu cho trường THPT trong khu vực; tổ chức kiểm tra chéo tại trường và theo hướng dẫn của phòng GDĐT.

Chậm nhất ngày 19/5/2023: Các trường THCS, đơn vị có lớp 9 xét tốt nghiệp THCS bằng phần mềm VnEdu để học sinh có thông tin đăng ký dự thi. Khi có sai sót thông tin trên Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời

thì hướng dẫn học sinh đến phòng GDĐT xác nhận đã chỉnh sửa thông tin.

k) Tổ chức cho cán bộ, giáo viên và thí sinh học tập Quy chế thi, tạo mọi điều kiện về nhân sự, cơ sở vật chất, an toàn cho Hội đồng coi thi nếu có yêu cầu chọn làm Hội đồng coi thi. Cử cán bộ, giáo viên tham gia kỳ thi theo yêu cầu của cơ quan cấp trên và đề nghị của trường THPT.

l) Phổ biến thông tin các trường THPT, các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có tuyển học sinh tốt nghiệp THCS theo quy định (chú ý địa chỉ của các đơn vị tuyển sinh năm học 2023-2024, xem trên website Sở GDĐT). Tổ chức tuyên truyền sâu rộng, hiệu quả tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân trên địa bàn về công tác tuyển sinh năm học 2023-2024; không được thông tin sai lệch về tuyển sinh làm ảnh hưởng đến việc nộp hồ sơ tuyển sinh của thí sinh

m) Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (công khai cam kết chất lượng GDĐT, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính), công khai tổ hợp môn. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng, hiệu quả tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân trên địa bàn về công tác tuyển sinh năm học 2023-2024; không được thông tin sai lệch về tuyển sinh làm ảnh hưởng đến việc nộp hồ sơ tuyển sinh của thí sinh

Trên đây là những nội dung cơ bản công tác tuyển sinh THCS và THPT năm học 2023-2024. Trên cơ sở các Quy chế của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT, đề nghị các đơn vị tổ chức nghiên cứu nghiêm túc và triển khai thực hiện một cách hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề nào vướng mắc, cần liên hệ Phòng KTQLCLGD, Sở GDĐT điện thoại số 0273.3872602 hoặc qua địa chỉ email để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Phòng KH-TC, TC-HC, GDTTrH-GDTX, GDTH-GDMN;
- Thanh tra Sở;
- Đăng Website Sở;
- Lưu: VT, KTQLCLGD.D.5.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Võ Văn Hiếu